TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ ANH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:11/2018/QĐST-HNGĐ	*Kỳ Anh, ngày 12 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2018/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiến V

Sinh ngày: 02 – 9 -1982

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T

Sinh ngày: 11 – 10 - 1979

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Tiến V và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung

Họ và tên: Nguyễn Khánh L– Sinh ngày: 30 tháng 9 năm 2004

Họ và tên: Nguyễn Thế K- Sinh ngày: 18 tháng 4 năm 2006

Giao con chung Nguyễn Khánh L và Nguyễn Thế K cho anh Nguyễn Tiến V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Toà án.

Chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh V.

Chị Nguyễn Thị T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Tiến V và chị Nguyễn Thị T đã tự thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của vợ chồng tại biên bản thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng ngày 27 tháng 2 năm 2018 trong bản án, quyết định của Tòa án, cụ thể:

Giao cho anh Nguyễn Tiến V sở hữu, sử dụng toàn bộ số tài sản chung của vợ chồng gồm:

- 01 ngôi nhà xây trên đất của bố mẹ anh Nguyễn Tiến V, thuộc Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, có diện tích khoảng 50m^2, đổ bằng không lợp ngói, có gác mái. Hiện nay chị Nguyễn Thị T đang sinh sống trong căn nhà này. Căn nhà có giá trị 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng)

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đen – đỏ, biển kiểm soát 38K2 – 3757 mang tên Nguyễn Tiến V. Chiếc xe này hiện đang do anh Nguyễn Tiến V quản lý. Hiện tại trị giá 10.000.000đ

Anh Nguyễn Tiến V phải đưa lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền: 65.000.000đ (sáu lăm triệu đồng) là tiền chia tài sản.

Ngoài các tài sản đã thỏa thuận phân chia như đã nêu trên, anh Nguyễn Tiến V và chị Nguyễn Thị T không còn tài sản chung nào khác.

Về án phí: Áp dụng khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, anh Nguyễn Tiến V thỏa thuận nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng đợc khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0005201 ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nay anh Nguyễn Tiến V được hoàn trả 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Đương sự (Vi, Thực);

- VKS huyện Kỳ Anh;
- UBND xã Kỳ Tiến;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Xuân Hoàng